

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 176/2024/HS - ST

Ngày 26/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh

Ông Bùi Xuân Hưởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Thành phần những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần gồm có:

Thư ký: Ông Vũ Anh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai: Ông Hoàng Văn Lĩnh - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024. Tại điểm cầu Trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 12 năm 2024

Tại điểm cầu thành phần: Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC T; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 21/4/1990 tại quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Nơi ĐKKHKT: Số 19, ngách 3/2, phố N, phường N, quận T, thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Phòng 204, số nhà 81, đường F3, tổ 31, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn R và bà Đỗ Thị T; Bị cáo có vợ: Phạm Thị H - Sinh năm: 1990 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự:

Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần - Phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 03/8/2024, Nguyễn Ngọc T đang đào tạo nhân viên câu lạc bộ Poker Lào Cai tại tầng 2, khách sạn M, thuộc phường C, thành phố Lào Cai thì được Bùi Quang H, sinh năm 1999, trú tại tổ 3, phường C, thành phố Lào Cai là thành viên câu lạc bộ mời Nguyễn Ngọc T cùng các thành viên câu lạc bộ đi ăn cơm. Khoảng 19 giờ cùng ngày Nguyễn Ngọc T cùng các thành viên câu lạc bộ Poker Lào Cai ngồi ăn cơm ở quán lẩu cá Thùng, thuộc khu vực cầu Ngòi Đum, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, đến khoảng 21 giờ cùng ngày ăn uống xong các thành viên câu lạc bộ rủ Nguyễn Ngọc T đi quán bar Apollo thuộc khách sạn K ở phường L, thành phố Lào Cai để nghe nhạc uống ược. Tại đây Nguyễn Ngọc T nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng nên đã hỏi riêng Bùi Quang H “ở đây có ke không”, Bùi Quang H trả lời “để xem đã”. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Ngọc T đi về. Lúc này Nguyễn Ngọc T được được 01 xe ô tô đến đón, Nguyễn Ngọc T cùng Bùi Quang H lên xe đi về, được một đoạn Bùi Quang H quay người đưa cho Nguyễn Ngọc T 01 gói giấy màu trắng (loại giấy ăn) bên trong chứa ma túy Ketamine, Nguyễn Ngọc T nhận gói ma túy cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi nằm ngủ trên xe. Khi về gần đến phòng trọ Nguyễn Ngọc T ở phòng 204, số nhà 081, đường F3, tổ 31, phường C, thành phố Lào Cai thì tỉnh dậy, không thấy Bùi Quang H trên xe. Khi về đến phòng trọ Nguyễn Ngọc T bỏ gói ma túy ra kiểm tra, đặt lên trên mặt tủ gỗ rồi đi ngủ. Khoảng 22 giờ ngày 04/8/2024, Nguyễn Ngọc T bỏ gói ma túy từ hôm trước ra lấy một ít sử dụng số còn lại gói lại đặt lại chỗ cũ rồi đi ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 05/8/2024, khi Nguyễn Ngọc T đang ở trong phòng thì bị tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp với Công an phường C kiểm tra hành chính phòng trọ số 204, số nhà 081, đường F3, tổ 31, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác đã mời ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964, nơi thường trú: tổ 31, phường C, thành phố Lào Cai chứng kiến việc kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn C bị can Nguyễn Ngọc T đã tự giác lấy từ trên mặt tủ gỗ kê trong phòng ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa các cục tinh thể rắn, màu trắng và khai nhận các cục tinh thể rắn, màu trắng là ma túy Ketamine tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung, số Imei:350110540821819/01 đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 292/ KL - GĐMT ngày 07/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 1,342 (một phẩy ba trăm bốn mươi

hai) gam các cục tinh thể rắn, màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc T ngày 05/8/2024 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai gửi đến giám định là loại chất ma túy Ketamine.

Cáo trạng số: 169/CT-VKS ngày 20/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01(Một) năm đến 01(Một) năm 03(Ba) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 1,257(Một phẩy hai trăm năm mươi bảy) gam Ketamine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc T ngày 05/8/2024 tại phòng 204, số nhà 81, đường F3, tổ 31, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG Galaxy S24+, số Imei: 350110540821819/01 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Ngọc T để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận: Ngày 05/8/2024 bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tàng trữ 1,342 (Một phẩy ba trăm bốn mươi hai) gam Ketamine. Mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 1,342 (Một phẩy ba trăm bốn mươi hai) gam Ketamine của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có ông ngoại là ông Đỗ Văn H được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số lượng mẫu 1,342 (Một phẩy ba trăm bốn mươi hai) gam Ketamine thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,085 gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Ketamine còn lại là 1,257 (Một phẩy hai trăm năm mươi bảy) gam. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG Galaxy S24+, số Imei: 350110540821819/01 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc T. Xét thấy không pH là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Nguyễn Ngọc T còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần tạm giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc T để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác: Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc T thì nguồn gốc ma túy Ketamine bị thu giữ là do được Bùi Quang H, sinh năm 1999, trú tại: tổ 3, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đưa cho vào tối ngày 03/8/2024 trên đường đưa bị cáo Nguyễn Ngọc T từ quán về phòng trọ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập Bùi Quang H, quá trình làm việc, Bùi Quang H khai nhận: Khi ở quán bar Apollo bản thân không nghe thấy bị cáo Nguyễn Ngọc T xin ma túy Ketamine, khi anh cùng bị cáo Nguyễn Ngọc T đi về trên xe Taxi cũng không đưa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T gói ma Ty nào. Ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc T ra không có tài liệu nào khác để chứng minh nên không đủ căn cứ để xử lý Bùi Quang H trong vụ án này.

Đối với người lái xe Taxi chở Bùi Quang H và bị cáo Nguyễn Ngọc T từ khách sạn K về phòng trọ của bị cáo Nguyễn Ngọc T, do bị cáo Nguyễn Ngọc T, Bùi Quang H không biết tên tuổi, địa chỉ của người lái xe, hãng Taxi, biển kiểm soát xe, không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01(Một) năm 03(Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 05/8/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,257(Một phẩy hai trăm năm mươi bảy) gam Ketamine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc T ngày 05/8/2024 tại phòng 204, số nhà 81, đường F3, tổ 31, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG Galaxy S24+, số Imei: 350110540821819/01 (đã qua sử dụng) của bị cáo Nguyễn Ngọc T để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai ngày 17/12/2024).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phụng

